

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 07-4-2022

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Mạnh Hùng

Ông Nguyễn Thanh Hải

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 75/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Ng, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm 8, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- Bị đơn: Anh KIM YOUNG W, sinh năm 1961; nơi cư trú: #184-41 Eori-gil Maseo-Myeon Seochoeon-gun, Chungcheonem-do, Hàn Quốc; số hộ chiếu: M84596314; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Vũ Thị Ng trình bày:

Chị Ng và anh KIM YOUNG W kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Hàn Quốc tại Hà Nội, có ghi chú kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 05 tháng 02 năm 2013. Sau khi kết hôn anh KIM YOUNG W trở về Hàn Quốc sinh sống, còn chị Ng vẫn ở Việt Nam. Đến cuối năm 2013, chị Ng sang Hàn Quốc chung sống với anh KIM YOUNG W. Tuy nhiên, cuộc sống chung nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do

khác biệt về ngôn ngữ, phong tục tập quán. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Hai người đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả. Năm 2017, chị Ng trở về Việt nam và từ đó đến nay anh chị không còn liên lạc với nhau nữa. Nay chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh KIM YOUNG W.

Về con chung: Chị Vũ Thị Ng và anh KIM YOUNG W không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Chàn khai anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh KIM YOUNG W hiện đang ở Hàn Quốc, sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc để tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo thời gian tiến hành phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo thời gian mở phiên tòa cho anh KIM YOUNG W. Cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc đã tổng đạt được văn bản tố tụng cho anh KIM YOUNG W. Anh KIM YOUNG W đã biết được thời gian giải quyết vụ án nhưng cho đến nay vẫn không về Việt Nam tham gia tố tụng, đồng thời cũng không có văn bản ghi ý kiến gửi về.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Thị Ng vắng mặt nhưng có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh KIM YOUNG W đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh KIM YOUNG W vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị Ng và anh KIM YOUNG W đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng. Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu nên không cần xem xét. Về tài sản chung: Chị Ng không yêu cầu nên không cần xem xét. Chị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Vũ Thị Ng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và con chung với anh KIM YOUNG W nên quan hệ pháp luật trong vụ án là ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Anh KIM YOUNG W hiện đang cư trú tại nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Vũ Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh KIM YOUNG W đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Ng và anh KIM YOUNG W kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam và ghi chú kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 25 tháng 7 năm 2006. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[4] Về kết quả ủy thác: Theo địa chỉ mà chị Vũ Thị Ng cung cấp, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc để tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh KIM YOUNG W. Ngày 28 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã nhận được kết quả ủy thác tư pháp đã tổng đạt văn bản trực tiếp cho anh KIM YOUNG W. Anh KIM YOUNG W đã biết được thời gian giải quyết vụ án nhưng cho đến nay vẫn không về Việt Nam tham gia tố tụng, đồng thời cũng không có văn bản ghi ý kiến gửi về. Tại phiên tòa mở lần thứ nhất vào ngày 28 tháng 02 năm 2022, anh KIM YOUNG W vắng mặt, không có lý do, nên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã hoãn phiên tòa, và ấn định ngày mở phiên tòa lần hai vào ngày 28 tháng 3 năm 2022. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh KIM YOUNG W.

[5] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Ng khai nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị và anh KIM YOUNG W do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, không còn tình cảm và yêu thương lẫn nhau, hai bên đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Từ khi chị Vũ Thị Ng trở về Việt Nam, giữa chị và anh KIM YOUNG W không giữ liên lạc với nhau, không còn quan tâm, yêu thương nhau. Như vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị Ng là chính đáng, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị Ng.

[6] Về con chung và tài sản chung: Theo lời khai của chị Vũ Thị Ng giữa chị và anh KIM YOUNG không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Vũ Thị Ng là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về phí ủy thác tư pháp: Chị Vũ Thị Ng phải chịu phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 207, Điều 266, khoản 1 Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 4, điểm b khoản 3 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Ng và anh KIM YOUNG W được ly hôn.

2. Về con chung: Chị Vũ Thị Ng và anh KIM YOUNG W không có con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Ng và anh KIM YOUNG W tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị Ng phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0018843 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị Ng đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về phí ủy thác tư pháp: Chị Vũ Thị Ng phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) phí ủy thác tư pháp để tổng đạt Văn bản tố tụng của tòa án cho anh KIM YOUNG W. Chị Vũ Thị Ng được trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai số 0018844 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị Ng đã nộp đủ.

Chị Vũ Thị Ng còn phải nộp chi phí ủy thác tư pháp để tổng đạt bản án cho anh KIM YOUNG W.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Chị Vũ Thị Ng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Anh KIM YOUNG W được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

7. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án

được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Thị Thúy Hà